

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số: **40/2018/HS-PT.**

Ngày: 24-7-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngô.

Các Thẩm phán: 1. Ông Phạm Hùng Nuôi.

2. Ông Nguyễn Văn Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:

Ông Lê Minh Thích – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2018/TLPT-HS, ngày 18/6/2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn Y do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST, ngày 11-5-2018 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Văn Y, sinh năm 1978, tại huyện M, tỉnh S. Nơi cư trú: Ấp P2, xã H, huyện M, tỉnh S; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Phan Thị T; có vợ (đã ly hôn) và 03 con; tiền án: 01, vào ngày 18/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày 18/7/2017 về tội “đánh bạc”; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. (bị cáo có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn H, Phạm Phi T1 nhưng không kháng cáo, không liên quan đến kháng nghị Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 55 phút, ngày 30/12/2017 Công an huyện M kết hợp Công an xã H kiểm tra bắt quả tang tại quán cà phê Kha Ly thuộc ấp P1, xã , huyện M, tỉnh S do Phạm Hoàng Tuấn cung cấp bài để lấy tiền tiêu xấu của các đối tượng tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền gồm có: Nguyễn Văn Y, Nguyễn Văn H, Nguyễn Phương B, Phạm Phi T1 và Nguyễn Văn Đ. Công an thu giữ gồm:

- Thu trên chiếu bạc 500.000 đồng tiền Việt Nam (năm trăm nghìn đồng);
- 01 bộ bài tây đã bỏ tây còn lại 35 lá bài

Kiểm tra trên người của những người tham gia đánh bạc, Công an thu giữ các đồ vật sau:

- Thu của Nguyễn Văn Y là 101.000 đồng (một trăm lẻ một nghìn đồng);
- Thu của Phạm Phi T1 là 805.000 đồng (tám trăm lẻ năm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Phi Lip;
- Thu của Nguyễn Văn H là 1.351.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi một nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu MoBell màu đỏ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định được sòng bạc do Nguyễn Hoàng T2 đứng ra tổ chức vào ngày 30/12/2017 cho Nguyễn Văn Y, Nguyễn Văn H, Nguyễn Phương B, Phạm Phi T1 và Nguyễn Văn Đ đánh bài binh 06 lá được ăn thua bằng tiền và Tuấn đã lấy tiền xâu được 20.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Tại bản án số 08/2018/HS-ST, ngày 11-5-2018 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S tuyên xử như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Y phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào Khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y: 06 (Sáu) tháng tù.
2. Căn cứ vào khoản 5 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 buộc bị cáo Nguyễn Văn Y phải chấp hành hình phạt 06 (sáu) tháng tù của Bản án số 10/2017/HSST, ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S;
3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Văn Y phải chấp hành hình phạt chung là 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phần xử phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/5/2018 bị cáo Nguyễn Văn Y kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo
- Đại diện viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử phúc áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp cho Tòa án cấp sơ thẩm vào ngày 24/5/2018, theo quy định pháp luật tại Khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự thì kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận và xem xét giải quyết theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã qui kết nên Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vào khoảng 12 giờ 55 phút, ngày 30/12/2017, tại quán cà phê Kha Ly thuộc ấp P1, xã H, huyện M, tỉnh S bị cáo bị Công an huyện M kết hợp Công an xã H kiểm tra bắt quả tang khi đang đánh bạc ăn thua bằng tiền với Nguyễn Văn H, Nguyễn Phương B, Phạm Phi T1 và Nguyễn Văn Đ. Qua kiểm tra thu giữ trên chiếu bạc số tiền 500.000đ và thu giữ trên người bị cáo 101.000đ dùng để đánh bạc. Xét thấy, số tiền bị cáo dùng để đánh bạc dưới hai triệu đồng, tuy nhiên bị cáo đã từng bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, do đó việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật, không oan cho bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

[3.1] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Xét thấy, khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Các lý do xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo nêu tại đơn kháng cáo và tại phiên tòa như: hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bệnh, bị cáo phải nuôi con nhỏ không phải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 46 Bộ luật Hình sự, tại phiên tòa bị cáo cũng không cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ mới để được Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức phạt là 06 tháng tù là tương xứng hành vi phạm tội bị cáo.

Ngoài ra bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù là quá nặng đối với bị cáo, xét thấy trong lần phạm tội này Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo 06 tháng tù, nhưng do vào ngày 18/7/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S kết án về tội “Đánh bạc” với mức phạt là 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng và bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách, nên cấp sơ thẩm căn cứ vào khoản 5 Điều 60, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án số 10/2017/HSST, ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S và tổng hợp với hình phạt của lần phạm tội này nên tổng hình phạt bị cáo phải chấp hành là 12 tháng tù.

Từ cơ sở trên xét thấy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[3.2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Xét thấy, bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của Bản án số 10/2017/HSST, ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S nên bị cáo thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và án treo của bị cáo Nguyễn Văn Y. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 08/2018/HS-ST, ngày 11-5-2018 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S như sau:

Căn cứ vào Khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Khoản 5 Điều 60; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt bị cáo Nguyễn Văn Y phải chấp hành là 06 (sáu) tháng tù của Bản án số 10/2017/HSST, ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S, buộc bị cáo Nguyễn Văn Y phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

3. Các quyết định khác của quyết định Bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng
- TAND huyện M;
- VKSND huyện M;
- CQĐT - Công an huyện M;
- CQTHA- Công an huyện M

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- PKTNVVTHA – TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sơ Tư pháp;
- Lưu hs, THS;

Lê Ngô

